|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH LAI CHÂU**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /HD-SNN |  *Lai Châu, ngày tháng năm 2023* |

***Dự thảo***

**HƯỚNG DẪN**

**Điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố**

**“Thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới” trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

**giai đoạn 2021-2025**

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg, ngày 22/2/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 43/QĐ-UBND, ngày 12/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Bộ tiêu chí thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới của tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025;

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố “Thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới” trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025, như sau:

**1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

a) Phạm vi điều chỉnh: Hướng dẫn điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố "Thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới" trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025.

b) Đối tượng áp dụng:

- Các thôn (bản) trên địa bàn các xã thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 của tỉnh Lai Châu.

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

**2. Nguyên tắc thực hiện**

a) Bảo đảm công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan và phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

b) Việc xét, công nhận, công bố thôn bản đạt chuẩn nông thôn mới được thực hiện thường xuyên, liên tục hàng năm, đảm bảo đúng điều kiện, trình tự, thủ tục.

c) Các thôn (bản) sau khi được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, tiếp tục xây dựng duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí.

**3. Điều kiện xét, công nhận**

Thôn (bản) đạt chuẩn nông thôn mới phải đảm bảo các điều kiện sau:

a) Đáp ứng đầy đủ mức độ đạt chuẩn theo yêu cầu của Bộ tiêu chí về thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, quy định tại Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

b) Có tỷ lệ hài lòng của người dân trên địa bàn đối với kết quả xây dựng nông thôn mới của thôn (bản) đáp ứng yêu cầu theo quy định.

c) Không có nợ đọng xây dựng cơ bản thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

**4. Thẩm quyền xét, công nhận và công bố**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện xét, công nhận và công bố thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn quản lý.

**5. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới**

***a) Tổ chức đánh giá, lấy ý kiến***

- Ban Phát triển thôn, bản tổ chức xây dựng báo cáo kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới của thôn, bản; gửi báo cáo để lấy ý kiến tham gia của Ban công tác mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội thôn, bản; báo cáo được thông báo, công bố công khai tại nhà văn hóa thôn, bản trong thời hạn 15 ngày để thông báo rộng rãi và tiếp nhân ý kiến đóng góp của nhân dân.

- Ban Phát triển thôn, bản bổ sung hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới thôn, bản khi nhận được ý kiến tham gia của Ban công tác mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội thôn, bản; nhân dân trên địa bàn *(nếu có).*

**Hoàn thiện hồ sơ:**

- Ban Phát triển thôn, bản tổ chức họp *(gồm các thành viên Ban phát triển thôn, bản)* thảo luận, bỏ phiếu đề nghị xét, công nhận thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới; hoàn thiện hồ sơ khi kết quả ý kiến nhất trí của các đại biểu tham dự họp phải đạt từ 90% trở lên, trình UBND xã.

- Hồ sơ đề nghị xét, công nhận thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới nộp trực tiếp *(01 bộ hồ sơ)* và chịu trách nhiệm về toàn bộ thông tin, nội dung, số liệu trong hồ sơ, gồm:

+ Tờ trình của thôn (bản) đề nghị thẩm tra, xét, công nhận thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới *(bản chính, theo Mẫu số 01 tại Phụ lục kèm theo Hướng dẫn).*

+ Báo cáo của Ban phát triển thôn, bản về kết quả thực hiện xây dựng NTM trên địa bàn thôn, bản *(bản chính, theo Mẫu số 02 tại Phụ lục kèm theo Hướng dẫn).*

+ Biên bản cuộc họp của thôn (bản) đề nghị xét công nhận thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới *(bản chính, theo Mẫu số 03 tại Phụ lục kèm theo Hướng dẫn).*

+ Báo cáo của thôn (bản) về tình hình nợ đọng cơ bản thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn *(bản chính,* *Mẫu số 04 tại Phụ lục kèm theo Hướng dẫn).*

+ Hình ảnh minh họa về kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới của thôn, bản.

+ Các hồ sơ minh chứng các tiêu chí thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới *(có xác nhận của trưởng thôn, bản).*

**- Đơn vị tiếp nhận hồ sơ:** UBND cấp xã.

***b) Tổ chức thẩm tra, hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét, công nhận thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới***

- Trường hợp thôn (bản) chưa đủ điều kiện, hồ sơ chưa hợp lệ để đề nghị xét, công nhận thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới, trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, UBND cấp xã trả lời bằng văn bản cho thôn (bản) và nêu rõ lý do.

- UBND cấp xã tổ chức thẩm tra hồ sơ, đánh giá thực tế kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới đối với từng thôn (bản) đủ điều kiện xét, công nhận; xây dựng báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt chuẩn nông thôn mới đối với từng thôn (bản); gửi báo cáo để lấy ý kiến tham gia của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã; thông báo rộng rãi dự thảo báo cáo trên các phương tiện thông tin đại chúng của xã; bổ sung hoàn thiện báo báo đối với từng thôn (bản) khi nhận được ý kiến tham gia bằng văn bản của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chứ chính trị - xã hội cấp xã.

- Mặt trận Tổ quốc xã chủ trì, phối hợp với Ban công tác mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội của thôn (bản) tiến hành lấy ý kiến sự hài lòng của người dân trên địa bàn thôn (bản) đối với việc đề nghị công nhận thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới.

**Hoàn thiện hồ sơ:**

- UBND cấp xã tổ chức họp *(gồm các thành viên BCĐ xã, Ban quản lý xã và đại diện Ban phát triển các thôn, bản)* thảo luận, bỏ phiếu đề nghị xét, công nhận thôn (bản) đạt chuẩn nông thôn mới đối với từng thôn, bản; hoàn thiện hồ sơ khi kết quả ý kiến nhất trí của các đại biểu dự họp phải đạt từ 90% trở lên trình UBND cấp huyện.

- Hồ sơ đề nghị xét, công nhận thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới, UBND cấp xã nộp trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện để thẩm định (01 bộ hồ sơ) và chịu trách nhiệm về toàn toàn bộ thông tin, nội dung, số liệu trong hồ sơ, gồm:

+ Tờ trình của UBND xã về việc thẩm định, xét, công nhận thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới *(bản chính, theo Mẫu số 05 tại Phụ lục kèm theo Hướng dẫn).*

+ Biên bản cuộc họp của UBND xã đề nghị xét, công nhận thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới *(bản chính, theo Mẫu số 06 tại Phụ lục kèm theo Hướng dẫn).*

+ Báo cáo của UBND xã về kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt chuẩn nông thôn mới của thôn, bản *(bản chính, theo Mẫu số 07 tại Phụ lục kèm theo Hướng dẫn).*

+ Báo cáo của UBND xã tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức và nhân dân trên địa bàn thôn, bản đối với kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt chuẩn nông thôn mới đối với thôn, bản *(bản chính, theo Mẫu số 08 tại Phụ lục kèm theo Hướng dẫn).*

+ Báo cáo của Mặt trận Tổ quốc xã về kết quả lấy ý kiến sự hài lòng của người dân trên địa bàn thôn, bản đối với việc công nhận thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới *(bản chính, theo Mẫu số 09 tại Phụ lục kèm theo Hướng dẫn).*

**- Đơn vị tiếp nhận hồ sơ:** Phòng Nông nghiệp và PTNT cấp huyện

***c. Tổ chức thẩm định, công nhận thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới***

- Trường hợp thôn, bản chưa đủ điều kiện, hồ sơ chưa hợp lệ để đề nghị xét, công nhận thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới, trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, UBND cấp huyện trả lời bằng văn bản cho UBND cấp xã và nêu rõ lý do.

- Phòng Nông nghiệp và PTNT cấp huyện xây dựng báo cáo và báo cáo UBND cấp huyện về kết quả thẩm định hồ sơ và mức độ đạt chuẩn nông thôn mới đối với từng thôn, bản đủ điều kiện đề nghị xét, công nhận *(trên cơ sở báo cáo bằng văn bản của các phòng, ban chuyên môn cấp huyện đánh giá, xác nhận mức độ đạt chuẩn đối với các nội dung, tiêu chí được giao phụ trách).*

- Chủ tịch UBND cấp huyện thành lập Hội đồng thẩm định xét, đề nghị công nhận thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới (gọi chung là Hội đồng thẩm định cấp huyện), gồm đại diện lãnh đạo các phòng, ban chuyên môn cấp huyện có liên quan. Chủ tịch Hội đồng thẩm định cấp huyện là một lãnh đạo UBND cấp huyện phụ trách Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

- Hội đồng thẩm định cấp huyện tổ chức họp, thảo luận, bỏ phiếu xét, đề nghị công nhận thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới đối với từng thôn, bản *(cuộc họp chỉ được tiến hành khi có từ 70% trở lên số thành viên Hội đồng thẩm định cấp huyện dự họp)*. Phòng Nông nghiệp và PTNT cấp huyện hoàn thiện hồ sơ khi kết quả ý kiến nhất trí của các thành viên Hội đồng thẩm định cấp huyện dự họp phải đạt từ 90% trở lên, trình Chủ tịch UBND cấp huyện.

- Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, quyết định công nhận thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn.

- Mẫu bằng công nhận thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới (*theo Mẫu số 10 tại Phụ lục kèm theo Hướng dẫn).*

***d. Tổ chức công bố***

- Quyết định công nhận thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới được công khai trên Trang thông tin điện tử và các phương tiện thông tin đại chúng cấp huyện.

- Chủ tịch UBND cấp xã công bố thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới; thời hạn tổ chức công bố không quá 45 ngày kể từ ngày quyết định công nhận *(trừ trường hợp địa phương thực hiện phong tỏa, giãn cách xã hội do phòng chống dịch bệnh, hoặc địa phương thực hiện khắc phục thiệt hại do thiên tai).* Việc tổ chức công bố thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới do UBND xã chủ trì thực hiện đảm bảo trang trọng, tiết kiệm, không phô trương.

Trên đây là Hướng dẫn điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố “Thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới” trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị UBND các huyện phản ánh kịp thời bằng văn bản về Sở Nông nghiệp và PTNT để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- UBND tỉnh (b/c);- UBND các huyện, TP;- VPĐP NTM các huyện,TP;- Ban Giám đốc;- Các đơn vị trực thuộc Sở;- Lưu: VT, VPĐP. | **GIÁM ĐỐC****Đặng Văn Châu** |